

Số: **76** /2022/QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày **16** tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Tôn giáo trực thuộc Sở Nội vụ thành phố Hải Phòng

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính;

Căn cứ Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 05/2021/TT-BNV ngày 12 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Phòng Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 2657/TTr-SNV ngày 24 tháng 11 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Tôn giáo trực thuộc Sở Nội vụ thành phố Hải Phòng.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2023.

ll

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tư pháp; Thủ trưởng cơ quan, đơn vị liên quan; Trưởng ban Ban Tôn giáo căn cứ Quyết định thi hành./*Nar*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nội vụ
- Ban Tôn giáo Chính phủ;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TT TU, TT HĐND TP;
- Đoàn ĐB QH TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các quận, huyện;
- CVP, PCVP UBND TP;
- Công báo TP, Báo HP, Đài PT&TTH HP, Công TTĐT TP;
- Các Phòng: KSTTHC, NC&KTGS, HC&TC;
- CV: KSTTHC5;
- Lưu: VT *d*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Tùng

QUY ĐỊNH

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Ban Tôn giáo trực thuộc Sở Nội vụ thành phố Hải Phòng
(Kèm theo Quyết định số: **76** /2022/QĐ-UBND ngày **16** tháng 12 năm 2022
của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)

Chương I

VỊ TRÍ VÀ CHỨC NĂNG

Điều 1. Ban Tôn giáo là tổ chức tương đương Chi cục trực thuộc Sở Nội vụ có chức năng giúp Giám đốc Sở Nội vụ tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện quản lý nhà nước về lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn thành phố theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Ban Tôn giáo có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; chấp hành sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp về tổ chức, biên chế và hoạt động của Sở Nội vụ, đồng thời chấp hành sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Ban Tôn giáo Chính phủ trực thuộc Bộ Nội vụ.

Chương II

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Giúp Giám đốc Sở Nội vụ:

a) Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố quản lý nhà nước về hoạt động tín ngưỡng và các cơ sở tín ngưỡng không phải là di tích lịch sử, văn hóa, danh lam thắng cảnh đã được xếp hạng hoặc đã được đưa vào danh mục kiểm kê di tích của thành phố.

b) Tham mưu, trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành các quyết định thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố về: Quy hoạch, đề án, dự án và chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn thành phố.

c) Tham mưu, trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn thành phố theo quy định của Đảng, của pháp luật và chỉ đạo của cơ quan nhà nước cấp trên.

d) Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, đề án, dự án, chương trình về công tác tín ngưỡng, tôn giáo đã được cấp có thẩm



(Handwritten mark)

quyền phê duyệt; hướng dẫn, kiểm tra, thông tin, tuyên truyền, phổ biến, theo dõi thi hành pháp luật về lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn thành phố.

đ) Làm đầu mối liên hệ với các tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc và cơ sở tín ngưỡng thuộc thẩm quyền quản lý trên địa bàn.

e) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo đối với cán bộ, công chức và tín đồ, chức sắc, chức việc, nhà tu hành của các tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, người đại diện, ban quản lý cơ sở tín ngưỡng trong phạm vi quản lý.

g) Giải quyết theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền giải quyết những vấn đề cụ thể về tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định của pháp luật. Giúp Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành trong việc tham mưu, trình Ủy ban nhân dân thành phố giải quyết những vấn đề phát sinh trong hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo thuộc thẩm quyền quản lý.

h) Hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp huyện giải quyết những vấn đề cụ thể về tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định của pháp luật.

2. Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, chi cục trực thuộc Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan:

a) Thực hiện hợp tác quốc tế về lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo theo phân công của Giám đốc Sở Nội vụ.

b) Nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ và xây dựng, quản lý, lưu trữ hệ thống thông tin phục vụ công tác quản lý nhà nước của Ban Tôn giáo theo quy định của pháp luật.

c) Tổng hợp, thống kê, sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện đối với lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân thành phố, Ban Tôn giáo Chính phủ và cơ quan có thẩm quyền về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật.

d) Thực hiện quản lý về tổ chức bộ máy; vị trí việc làm; biên chế công chức; cơ cấu ngạch công chức và số lượng người làm việc của các phòng thuộc Ban Tôn giáo theo quy định của pháp luật và phân cấp, ủy quyền của Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ.

đ) Quản lý và thực hiện chế độ, chính sách đối với công chức, người lao động thuộc Ban Tôn giáo theo quy định của pháp luật và phân cấp, ủy quyền của Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ.

e) Quản lý và chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật.

g) Thực hiện các quy định về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các quy định khác về quản lý nội bộ tại Ban Tôn giáo.

u

h) Kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh và xử lý theo thẩm quyền hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền xử lý các vi phạm trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định của pháp luật.

3. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố và Giám đốc Sở Nội vụ giao theo quy định của pháp luật.

Chương III

CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ BIÊN CHẾ

Điều 4. Cơ cấu tổ chức của Ban Tôn giáo

1. Lãnh đạo Ban Tôn giáo có Trưởng ban và Phó Trưởng ban. Số lượng Phó Trưởng ban thực hiện theo quy định của pháp luật.

a) Trưởng ban là người đứng đầu Ban, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nội vụ và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Ban.

b) Phó Trưởng ban là người giúp Trưởng ban chỉ đạo, điều hành, giải quyết một số mặt công tác của Ban Tôn giáo; phụ trách một hoặc một số lĩnh vực công tác do Trưởng ban phân công; chịu trách nhiệm trước Trưởng ban và trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ được phân công. Khi Trưởng ban vắng mặt, Phó Trưởng ban được Trưởng ban ủy quyền điều hành các hoạt động của Ban Tôn giáo.

c) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cho từ chức, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách đối với Trưởng ban, Phó Trưởng ban thực hiện theo quy định của pháp luật và theo ủy quyền, phân cấp quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Ban.

a) Phòng Hành chính - Tổng hợp.

b) Phòng Quản lý Nghiệp vụ.

3. Cơ cấu lãnh đạo các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Ban Tôn giáo bao gồm: Trưởng phòng và Phó trưởng phòng. Số lượng Phó Trưởng phòng thuộc Ban Tôn giáo thực hiện theo quy định của pháp luật.

Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cho từ chức, điều động, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc Ban Tôn giáo thực hiện theo quy định của pháp luật và theo ủy quyền, phân cấp quản lý cán bộ của Ủy ban nhân dân thành phố.

Trưởng phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Ban Tôn giáo chịu trách nhiệm trước Trưởng ban và trước pháp luật về việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn được giao và thực hiện chức năng, nhiệm vụ của phòng được giao phụ trách.

d

Điều 5. Biên chế

1. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và danh mục vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức được cấp có thẩm quyền phê duyệt, hàng năm Ban Tôn giáo xây dựng kế hoạch biên chế công chức thuộc Ban Tôn giáo, báo cáo Sở Nội vụ trình cấp có thẩm quyền theo quy định của pháp luật bảo đảm việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

2. Biên chế công chức của Ban Tôn giáo được giao trên cơ sở vị trí việc làm gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng số biên chế công chức, số người làm việc được Ủy ban nhân dân thành phố giao hàng năm.

Chương IV**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 6. Giám đốc Sở Nội vụ có trách nhiệm chỉ đạo Ban Tôn giáo triển khai Quyết định và các hoạt động theo quy định của pháp luật.

Trưởng ban Ban Tôn giáo căn cứ quy định của pháp luật và nhiệm vụ, quyền hạn được giao để chỉ đạo thực hiện Quy định này; sắp xếp các phòng chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định; ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, biên chế của các phòng thuộc Ban.

Trong quá trình thực hiện, nếu cần sửa đổi, bổ sung Quy định, Trưởng ban Ban Tôn giáo báo cáo Giám đốc Sở Nội vụ trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định./.